

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CỬA LÒ
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2021/HS - ST

Ngày: 10/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trà Giang.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Anh - Phó Chủ tịch Hội nông dân thị xã Cửa Lò.

Bà Nguyễn Thị Trà Giang - Giáo viên trường THPT Cửa Lò 1

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Trọng Nghĩa – Thư ký
Toà án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 10/3/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 39/2020/TLST - HS ngày 10/12/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐXXST – HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trương Như Thành Đ**; giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 21 tháng 8 năm 2003 tại thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: khối T, phường NH, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: 11/12; Họ tên cha: Trương Như H (Đã chết). Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H; sinh năm 1975. Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Trương Như Thành Đ bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/08/2020 đến nay tại Trại giam C an tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Vũ Anh T**; giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 27 tháng 09 năm 2002 tại thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: khối T, phường NH, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12. Họ tên cha: Nguyễn Ngọc A; sinh năm 1979. Họ tên mẹ: Vũ Thị H; sinh

năm 1980. Anh chị em ruột: có 02 người, bị cáo là con đầu trong gia đình. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Vũ Anh T bị tạm giữ từ ngày 20/8/2020 đến ngày 29/8/2020.

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Nguyễn Tài Tr**; giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 09 tháng 9 năm 2003 tại thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: khối T, phường NH, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: 11/12. Họ tên cha: Nguyễn Tài D; sinh năm 1972. Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L; sinh năm 1972. Anh chị em ruột: Có 03 người, Nguyễn Tài Tr là con thứ hai trong gia đình. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Tài Tr bị tạm giữ từ ngày 20/8/2020 đến ngày 29/8/2020. Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Trần Mạnh Q**; giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 12 tháng 4 năm 2005 tại: thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: khối T, phường NH, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: 10/12. Họ tên cha: Trần Bạch L; sinh năm 1979. Họ tên mẹ: Lê Thị N; sinh năm 1982. Anh chị em ruột: không. Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Trần Mạnh Q bị tạm giữ từ ngày 20/8/2020 đến ngày 29/8/2020. Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **Nguyễn C H**; giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 07 tháng 01 năm 2006 tại thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: khối T, phường NH, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/12. Họ tên cha: Nguyễn C H; sinh năm 1977. Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T; sinh năm 1984. Anh chị em ruột: có 02 người, Nguyễn C H là con đầu trong gia đình. Vợ, con: chưa có. Bị cáo Nguyễn C H bị tạm giữ kể từ ngày 20/8/2020 đến ngày 29/8/2020. Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: **Trần Bá C**; giới tính: Nam. Tên gọi khác: không. Sinh ngày 02 tháng 7 năm 2002 tại huyện NL, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: xóm Trường Phú, xã N, huyện NL, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12. Họ tên cha: Không xác định. Họ tên mẹ: Trần Thị V; sinh năm 1966. Anh chị em ruột: không. Vợ, con: chưa có.

Nhân thân: - Ngày 21/12/2018 bị C an huyện NL xử phạt hành chính 2.500.000đ về hành vi tang trữ trái phép pháp nổ.

- Ngày 31/7/2020, Tòa án nhân dân huyện NL, Nghệ An xử phạt 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” (Bản án hình sự số 71/2020/HSST). Bị cáo chưa chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/8/2020 đến nay tại Trại tạm giam C an tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Chị: Lê Thị N, sinh năm 1980.

Trú tại: xóm Thành Vinh 1, xã Nghi Quang, huyện NL, tỉnh Nghệ An.

+ Anh: Nguyễn C L, sinh năm 1967.

Trú tại: Khối 5, phường Nghi Tân, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

+ Chị: Phạm Thị N, sinh năm 1971.

Trú tại: Khối 5, phường Nghi Tân, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

+ Anh: Nguyễn C L, sinh năm 1974.

Trú tại: Khối 5, phường Nghi Tân, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

+ Chị: Trần Thị T, sinh năm 1976.

Trú tại: Khối 5, phường Nghi Tân, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

(Các bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt)

- **Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trương Như Thành Đ:** bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1975. (là mẹ ruột của bị cáo). Có mặt.

Trú tại: khối Trung Thanh, phường NH, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

- **Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Tài Tr:** bà Nguyễn Thị Lý, sinh năm 1972 (là mẹ ruột của bị cáo). Có mặt.

Trú tại: khối Trung Thanh, phường NH, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

- **Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Mạnh Q:** bà Phùng Thị Soa (bà nội bị cáo). Có mặt.

Trú tại: khối Triều Tân, phường NH, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

- **Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Vũ Anh T:** bà Vũ Thị H, sinh năm 1980. (mẹ ruột bị cáo). Có mặt.

Trú tại: khối Trung Thanh, phường NH, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

- **Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn C H:** ông Nguyễn C H, sinh năm 1977 (bố của bị cáo). Có mặt.

Trú tại: khối H Triều, phường NH, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

- **Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Vũ Anh T:** Luật sư Đinh Thị Sâm, luật sư thuộc văn phòng luật sư Thành Điệp và cộng sự, đoàn luật sư tỉnh Nghệ An.

- **Người bào chữa cho bị cáo Trương Như Thành Đ:** Luật sư Hồ Thị Hồng Ngọc, luật sư thuộc văn phòng luật sư Vinh Diện và cộng sự, đoàn luật sư tỉnh Nghệ An.

- **Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tài Tr:** Luật sư Nguyễn Cao Tr, luật sư thuộc văn phòng luật sư Cao Tr, đoàn luật sư tỉnh Nghệ An.

- **Người bào chữa cho bị cáo Trần Mạnh Q:** Luật sư Nguyễn Thị Cẩm N, luật sư thuộc văn phòng luật sư Thành Vinh, đoàn luật sư tỉnh Nghệ An.

- **Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn C H:** Luật sư Lê Thị Kim S, luật sư thuộc Văn phòng luật sư Lê Trần, đoàn luật sư tỉnh Nghệ An.

(Các luật sư bào chữa cho các bị cáo đều có mặt)

- Trung tâm Giáo dục thường xuyên số 2, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trương Thành Chung - Bí thư đoàn thanh niên Trung tâm. Có mặt

- Đại diện của Trường Cao đẳng nghề số 4, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Đại diện của Trường Cao đẳng TMDL Nghệ An. Vắng mặt.

- Đại diện Đoàn thanh niên phường NH, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện: Ông Lê Ngọc Minh - Bí thư. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 10/8/2020, Trần Bá C điều khiển xe máy Wave anpha, màu đen bạc, biển kiểm soát 37 B2 – 78754 chở Trương Như Thành Đ đến quảng trường Bình Minh thị xã Cửa Lò chơi. Đ nói với C “*Ta đi kiếm tỳ*”, ý nói đi Cướp giật tài sản. C nghe và đồng ý. Sau đó C điều khiển xe máy chở Đ đi theo hướng từ quảng trường Bình Minh về khu vực ngã tư Chợ Sơn thuộc xã Nghi Thạch, huyện NL. Khi cả hai đi đến ngã tư Chợ Sơn dừng đèn đỏ thì C và Đ nhìn thấy chị Lê Thị N, sinh năm 1980, trú ở xóm Thành Vinh 1, xã Nghi Quang, huyện NL, tỉnh Nghệ An đang điều khiển xe máy Wave anpha, màu đen, biển kiểm soát 37 B2 - 15385 có đeo một túi xách bên người đi trên đường quốc lộ 46 hướng Cửa Lò đi thành phố Vinh. Thấy vậy, Đ nói “*Đi ép sát để tau giật*”, C nghe theo Đ và tăng ga đuổi theo ép sát xe chị Lê Thị N, Đ ngồi sau dùng tay pH giật mạnh túi xách mà chị N đeo bên người. Sau khi Đ giật được túi xách, C điều khiển xe tăng ga chạy được khoảng 200m thì Đ mở túi xách kiểm tra bên trong có 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng); 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen; một số mỹ phẩm; 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe hạng A1. Đ lấy số tiền 2.000.000đồng (*Hai triệu đồng*), các tài sản còn lại Đ

vút lại bên đường. C điều khiển xe chở Đ về đến địa phận phường Nghi Hòa, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An thì Đ xuống xe chia cho C số tiền 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*) rồi cả hai đi về nhà.

Ngoài ra, quá trình điều tra, Trần Bá C còn khai nhận thực hiện một vụ cướp giật tài sản khác cụ thể như sau: Vào khoảng 00 giờ không xác định được ngày nhưng trong tháng 08 năm 2020, tại đường Bình Minh, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An, C điều khiển xe máy Wave anpha, màu đen bạc, biển kiểm soát 37 B2 - 78754 chở theo Đ ngồi sau, Trần Mạnh Q điều khiển xe máy Wave anpha, màu xanh, không biển số chở theo Nguyễn Tài Tr ngồi sau đi từ hướng vòng xuyên Vinpearl Cửa Hội hướng về quảng trường Bình Minh. Khi đi trên đường Bình Minh (chưa đến khu vực sân gôn) thuộc thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An thấy phía trước cùng chiều có một phụ nữ đeo túi xách đi xe đạp điện, C liền tăng ga cho xe ép sát xe người phụ nữ rồi C thả tay ga để giật lấy túi xách của người phụ nữ. Sau khi giật được túi xách, C điều khiển xe quay ngược lại bỏ chạy hướng về đường 72m và chở Đ về nhà. Sau đó trên đường về nhà, C dừng xe lại mở túi xách ra kiểm tra thấy bên trong có 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*). C lấy tiền xong vút lại túi xách bên đường và tiêu xài vào mục đích cá nhân.

Cơ quan CSĐT C an thị xã Cửa Lò đã tiến hành các biện pháp xác minh truy tìm, đồng thời thông báo tìm bị hại của vụ cướp giật tài sản nói trên trên các phương tiện thông tin đại chúng, nhưng đến nay không xác định được ai là bị hại của vụ án.

Các hành vi Cướp tài sản:

Vụ thứ N: Khoảng 00 giờ 00 phút, ngày 16/08/2020, Trương Như Thành Đ, Nguyễn Vũ Anh T, Nguyễn Tài Tr; Trần Mạnh Q và Nguyễn C H ngồi uống nước tại quảng trường Bình Minh thuộc thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Tại đây, Đ nói với T, Q, Tr và H: “*Bây muốn có tiền không ?*” thì Q hỏi lại Đ: “*Làm răng mà có*”. Đ trả lời: “*Đi chặn họ xin tiền*”, ý nói cướp tài sản của những người tham gia giao thông. Nghe Đ nói vậy, T, Q, Tr và H đều hiểu và đồng ý. Lúc này, vì nhà H có việc nên H đi về, trước lúc về H nói: “*Khi mô đi thì gọi*” xong H đi về. Sau đó, T điều khiển xe máy Wave anpha, màu đỏ đen bạc, biển kiểm soát 37 N2 -1977 chở Đ ngồi sau. Q điều khiển xe máy Wave anpha, màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 37S1 - 08720 chở Tr ngồi sau đi theo hướng đường Bình Minh đi về đường sinh thái ven Sông Lam. Đến khoảng 01 giờ 00 phút cùng ngày, tất cả đến khu vực H Đội II, thuộc khối H Giang 1, phường NH, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An thì phát hiện thấy anh Nguyễn C L, sinh năm 1967, trú khối 5, phường Nghi Tân, thị xã Cửa Lò điều khiển xe máy Wave anpha, màu tím, biển kiểm soát 37 S1-09716 và chị Phạm Thị N, sinh năm 1971 là vợ anh L điều

khíên xe máy Dream, màu mận đi phía trước hướng về cảng cá Cửa Hội. Thấy vậy, Đ nói với Q: “*Q ơi quay lại chặn tề*”. Q hiểu ý nên điều khiển xe chạy lên ép chặn đầu xe anh Nguyễn C L, tiếp đó T điều khiển xe chở Đ chạy lên ép chặn bên trái. Lúc này anh L dừng xe lại thì chị N cũng dừng theo. Đ xuống xe, tay pH cầm dao quắm chỉ vào mặt anh L và nói: “*Có tiền không cho xin ít*”, anh L không nói gì, chị N sợ hãi và nói: “*Đừng có chém anh, chị có ít tiền đây*” và lấy 550.000đồng (*Năm trăm năm mươi nghìn đồng*) đưa cho Đ. Đ cầm tiền rồi cùng cả nhóm quay xe trở lại theo hướng về quảng trường Bình Minh.

Vụ thứ hai:

Sau khi thực hiện xong vụ Cướp tài sản trên, cả nhóm đi về đến đoạn giao nhau giữa đường 72m và đường Bình Minh thì dừng lại để gọi thêm H. Tại đây, Tr điện thoại cho H. Một lúc sau H điều khiển xe máy Wave anpha, màu đỏ đen bạc, biển kiểm soát 19 D7-18888 đi một mình đến gặp T, Q, Tr và Đ. Đến khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, cả nhóm đi xe máy dọc đường Bình Minh theo hướng từ Cửa Hội về quảng trường Bình Minh thuộc khối Hồng Phong, phường Nghi Hương, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An thì thấy anh Nguyễn C L, sinh năm 1974, điều khiển xe máy Dream, màu mận, biển kiểm soát 37 S1-02679 chở vợ là Trần Thị T, sinh năm 1976, trú tại khối 5, Nghi Tân, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An đang đi ngược chiều hướng về cảng cá Cửa Hội. Thấy vậy, T điều khiển xe máy chở Đ, Q điều khiển xe máy chở Tr, H điều khiển xe máy một mình cùng quay lại đuổi theo anh Nguyễn C L và chị Trần Thị T. H điều khiển xe ép chặn phía sau, Q điều khiển xe máy ép chặn phía đầu xe còn T điều khiển xe máy ép chặn bên trái xe anh Nguyễn C L. Anh L và chị T dừng xe lại. Đ xuống xe tay pH cầm dao quắm chỉ vào mặt anh L và nói: “*Không có tiền để lại một cánh tay*”, anh L không nói gì, chị T sợ hãi lấy 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đưa cho Đ. Sau khi Đ lấy được tiền từ chị T thì cả nhóm quay xe lại đi về hướng quảng trường Bình Minh ngồi uống nước. Tại đây, Đ lấy số tiền vừa cướp được tổng cộng là 850.000đ (*Tám trăm năm mươi nghìn đồng*) chia cho Q, Tr, T và H mỗi người 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*), số tiền còn lại Đ thanh toán tiền nước và cất giữ. Số tiền cướp được các đối tượng sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân.

* Vật chứng thu giữ: - 01 (Một) xe máy WAVE ALPHA, màu đỏ đen bạc, nhãn hiệu HONDA, Số máy JA39E0411361, số khung RLHJA3909HY436204, Biển kiểm soát 37N1-711.13. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra C an tỉnh Nghệ An đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Vũ Thị H, sinh năm 1980, trú tại khối Trung Thanh, phường NH, thị xã Cửa Lò.

- 01 (Một) xe máy WAVE RS, màu đỏ đen bạc, Số máy HC09E-6284125, số khung 6Y-284064, Biển kiểm soát 37N2 -1977. Quá trình điều tra, Cơ quan

điều tra C an tỉnh Nghệ An đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1975, trú tại khối Trung Thanh, phường NH, thị xã Cửa Lò, Nghệ An.

- 01 (Một) xe máy WAVE ALPHA, màu xanh đen bạc, nhãn hiệu HONDA, Số máy JA39E0747801, số khung RLHJA3906HY767645; Biển kiểm soát 37S1-08720. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra C an tỉnh Nghệ An đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Trần Bạch Lan, sinh năm 1953, trú tại khối Triều Tân, phường NH, thị xã Cửa Lò, Nghệ An.

- 01 (Một) xe máy WAVE ALPHA, màu đen bạc, nhãn hiệu HONDA, Số máy JA39E0030015, số khung RLHJA3900HY029985; Biển kiểm soát 37 B2 – 787.54. Quá trình điều tra, cơ quan CSĐT C an thị xã Cửa Lò đã lại chiếc xe máy trên cho chị Trần Thị Vân, sinh năm 1966, trú xóm Trường Phú, xã Nghi Trường, huyện NL, tỉnh Nghệ An. (Theo hợp đồng mua bán xe mô tô ngày 11/05/2020).

- 01 (Một) biển kiểm soát xe mô tô 19 - D7 188.88 và 01 (Một) con dao dài 63cm, loại dao rựa có cán bằng gỗ dài 31 cm, mũi dao quắm. Đoạn nối giữa cán dao và lưỡi dao có bọc sắt dài 7 cm.

* Về dân sự: Người bị hại đã nhận đủ tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS-CL ngày 01/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò đã truy tố:

+ Bị cáo Trương Như Thành Đ về hai tội: Tội “*Cướp tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự và tội “*Cướp giết tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự

+ Các bị cáo Nguyễn Vũ Anh T, Nguyễn Tài Tr, Trần Mạnh Q và Nguyễn C H về tội “*Cướp tài sản*” theo điểm d Khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự

+ Bị cáo Trần Bá C về tội “*Cướp giết tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Trương Như Thành Đ, Nguyễn Vũ Anh T, Nguyễn Tài Tr, Trần Mạnh Q và Nguyễn C H phạm tội “*Cướp tài sản*”.

Tuyên bố bị cáo Trương Như Thành Đ, Trần Bá C phạm tội “*Cướp giết tài sản*”.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt Trương Như Thành Đ từ 36 đến 39 tháng tù về tội “*Cướp tài sản*”. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 99; Điều 101 Bộ

luật hình sự, xử phạt Trương Như Thành Đ từ 15 đến 18 tháng tù về tội “ Cướp giết tài sản”. Áp dụng Điều 55; Điều 103 Bộ luật hình sự buộc Trương Như Thành Đ chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 51 đến 57 tháng tù.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Vũ Anh T, Nguyễn Tài Tr từ 30 đến 36 tháng tù về tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 91; Điều 101; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Mạnh Q từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 48 đến 60 tháng về tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn C H từ 20 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 40 đến 48 tháng về tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 56 của Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Bá C từ 36 đến 42 tháng tù về tội “Cướp giết tài sản”. Tổng hợp với hình phạt 03 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 71/2020/HSST ngày 31/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện NL, tỉnh Nghệ An; buộc Trần Bá C pH chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 39 đến 45 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về vật chứng, án phí: đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo, luật sư bào chữa và người đại diện hợp pháp của bị cáo không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra C an thị xã Cửa Lò, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều được thực hiện hợp pháp.

[2]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết. Xét, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai nhận của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại; vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 10/8/2020, tại khu vực ngã tư đèn đỏ Chợ Sơn trên quốc lộ 46 thuộc xã Nghi Thạch, huyện NL hướng đi Cửa Lò về Vinh. Trần Bá C điều khiển xe máy Wave anpha, màu đen, biển kiểm soát 37 B2 – 78754 chở Trương Như Thành Đ ngồi đằng sau đã dùng tay pH cướp giật chiếc túi xách của chị Lê Thị N bên trong có số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*), 01 điện thoại di động OPPO và một số giấy tờ cá nhân mang tên Lê Thị N.

Khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 16/8/2020, tại khu vực H Đội II, thuộc khối H Giang 1, phường NH, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An; Trương Như Thành Đ, Nguyễn Vũ Anh T, Nguyễn Tài Tr, Trần Mạnh Q đã có hành vi điều khiển xe máy, dùng hung khí là dao quắm chặn xe của vợ chồng anh Nguyễn C L, sinh năm 1967 và chị Phạm Thị N, sinh năm 1971, trú khối 5, phường Nghi Tân, thị xã Cửa Lò là vợ anh L không chế cướp số tiền 550.000 đồng (*Năm trăm năm mươi nghìn đồng*) của anh Nguyễn C L và chị Phạm Thị N.

Khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 16/8/2020, tại khu vực đường Bình Minh thuộc khối Hồng Phong, phường Nghi Hương thị xã Cửa Lò hướng Cửa Lò đi Cửa Hội, Trương Như Thành Đ, Nguyễn Vũ Anh T, Nguyễn Tài Tr, Trần Mạnh Q và Nguyễn C H đã có hành vi điều khiển xe máy, dùng hung khí là dao quắm chặn xe của vợ chồng anh Nguyễn C L, sinh năm 1974 chở vợ là Trần Thị T, sinh năm 1976, trú tại khối 5, Nghi Tân, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An không chế cướp số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) của vợ chồng anh Nguyễn C L.

Các hành vi trên của bị cáo Trương Như Thành Đ đã đủ yếu tố cấu thành hai tội là “*Cướp tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự và tội “*Cướp giật tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Vũ Anh T, Nguyễn Tài Tr, Trần Mạnh Q và Nguyễn C H đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cướp tài sản*” theo điểm d Khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Trần Bá C đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cướp giật tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất vụ án; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng; hành vi phạm tội của các bị cáo nguy hiểm rất lớn cho xã hội; đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được Nhà nước và pháp luật bảo vệ. Đặc biệt các bị cáo sử dụng C cụ, phương tiện phạm tội nguy hiểm, gây ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của người bị hại; gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn; vì vậy cần xét xử nghiêm để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Vụ án mang tính chất đồng phạm; có sự bàn bạc và phân C trong việc thực hiện hành vi phạm tội; vì vậy cần đánh giá vai trò cũng như nhân thân từng bị cáo để lên mức án xác đáng tương ứng.

- Đối với bị cáo Trương Như Thành Đ: bị cáo Đ là người chủ mưu, khởi xướng, rủ rê và tích cực thực hiện các hành vi phạm tội; là người được hưởng lợi nhiều N từ việc phạm tội; do đó Đ có vai trò cao N, PH chịu trách nhiệm chính trong đồng phạm về cả 2 tội danh. Bị cáo 2 lần thực hiện hành vi cướp tài sản nên còn PH chịu tình tiết tăng nặng là “phạm tội 2 lần trở lên”. Cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

Tuy nhiên xét: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã đến cơ quan C an đầu thú; tự nguyện bồi thường cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Ngoài ra, bị cáo đã có thành tích giúp cơ quan C an thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa phát hiện, xử lý đối tượng phạm tội về ma túy nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét cho bị cáo khi lượng hình. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình để xét xử dưới khung hình phạt. Bị cáo phạm 2 tội nên cần áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

- Đối với các bị cáo khác là Nguyễn Vũ Anh T, Nguyễn Tài Tr, Trần Mạnh Q và Nguyễn C H, Trần Bá C đều là người thực hành tích cực các hành vi phạm tội; bản thân các bị cáo Đ, T, Tr, Q phạm tội 2 lần trở lên; bị cáo C có nhân thân xấu và phạm tội trong thời gian chờ Bản án xét xử bị cáo có hiệu lực pháp luật nên cũng PH chịu hình phạt nghiêm khắc. Cần áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Đ T, Tr, Q.

Tuy nhiên xét: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã đến cơ quan C an đầu thú; tự nguyện bồi thường cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; Gia đình bị cáo Nguyễn Vũ Anh T có ông, bà là người được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với cả năm bị cáo. Bị cáo Nguyễn Vũ Anh T, Nguyễn Tài Tr có nhiều tình tiết giảm nhẹ cần xem xét xử dưới khung cho các bị cáo.

Bị cáo Trần Mạnh Q đã có thành tích giúp Đoàn Biên phòng xã Tam Hợp, huyện Tương Dương phát hiện, xử lý đối tượng phạm tội về ma túy nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trần Mạnh Q và Nguyễn C H phạm tội trong giai đoạn 14 – 16 tuổi. Bị cáo Q hiện đang học lớp 10 tại Trường Cao đẳng TMDL nghề Nghệ An. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khá đặc biệt, bố mẹ ly hôn và đi làm ăn xa, bị cáo sống cùng ông bà nội từ nhỏ. Xét nhân thân và độ tuổi phạm tội của các bị cáo Q, H thấy chưa cần thiết pH cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, mà giao các bị cáo cho địa phương, gia đình giám sát, giáo dục là đủ nghiêm, tạo điều kiện để các bị cáo được tiếp tục học tập và trở thành C dân có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo Trần Bá C cần pH áp dụng Điều 56 để buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả 2 bản án.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về vật chứng: 01 (Một) xe máy WAVE ALPHA, màu đỏ đen bạc, nhãn hiệu HONDA, Số máy JA39E0411361, số khung RLHJA3909HY436204, Biển kiểm soát 37N1-711.13. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra C an tỉnh Nghệ An đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Vũ Thị Hân, sinh năm 1980, trú tại khối Trung Thanh, phường NH, thị xã Cửa Lò; 01 (Một) xe máy WAVE RS, màu đỏ đen bạc, Số máy HC09E-6284125, số khung 6Y-284064, Biển kiểm soát 37N2 -1977. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra C an tỉnh Nghệ An đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1975, trú tại khối Trung Thanh, phường NH, thị xã Cửa Lò, Nghệ An; 01 (Một) xe máy WAVE ALPHA, màu xanh đen bạc, nhãn hiệu HONDA, Số máy JA39E0747801, số khung RLHJA3906HY767645, Biển kiểm soát 37S1- 08720. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra C an tỉnh Nghệ An đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Trần Bạch Lan, sinh năm 1953, trú tại khối Triều Tân, phường NH, thị xã Cửa Lò, Nghệ An; 01 (Một) xe máy WAVE ALPHA, màu đen bạc, nhãn hiệu HONDA, Số máy JA39E0030015, số khung RLHJA3900HY029985, Biển kiểm soát 37 B2 – 787.54. Quá trình điều tra, cơ

quan CSĐT C an thị xã Cửa Lò đã lại chiếc xe máy trên cho chị Trần Thị Vân, sinh năm 1966, trú xóm Trường Phú, xã Nghi Trường, huyện NL, tỉnh Nghệ An. (Theo hợp đồng mua bán xe mô tô ngày 11/05/2020). Việc trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu là có căn cứ.

- Đối với 01 (Một) biển kiểm soát xe mô tô 19 - D7 188.88 và 01 (Một) con dao dài 63cm, loại dao rựa có cán bằng gỗ dài 31 cm, mũi dao quắm. Đoạn nối giữa cán dao và lưỡi dao có bọc sắt dài 7 cm là vật L quan, C cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí: Bị cáo Trần Mạnh Q, Nguyễn C H là người dưới 16 tuổi nên không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo Trương Như Thành Đ, Nguyễn Vũ Anh T, Nguyễn Tài Tr, Trần Bá C là người từ đủ 16 tuổi trở lên nên mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Trương Như Thành Đ phạm tội “*Cướp tài sản*” và “*Cướp giết tài sản*”.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Vũ Anh T, Nguyễn Tài Tr, Trần Mạnh Q và Nguyễn C H phạm tội “*Cướp tài sản*”.

Tuyên bố bị cáo Trần Bá C phạm tội “*Cướp giết tài sản*”.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự xử phạt Trương Như Thành Đ 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội “*Cướp tài sản*”.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt Trương Như Thành Đ 18 (mười tám) tháng tù về tội “*Cướp giết tài sản*”.

Áp dụng Điều 55; Điều 103 Bộ luật hình sự buộc Trương Như Thành Đ chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 60 (sáu mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 20/8/2020).

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Nguyễn Vũ Anh T, Nguyễn Tài Tr mỗi bị cáo 39 (ba mươi chín) tháng tù về tội “*Cướp tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt các bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 20/8/2020 đến ngày 29/8/2020.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Bá C 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “*Cướp giết tài sản*”. Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp với hình phạt 03 tháng tù tại bản

án hình sự sơ thẩm số 71/2020/HSST ngày 31/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện NL, tỉnh Nghệ An buộc Trần Bá C pH chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 39 (*ba mươi chín*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 21/8/2020).

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 91; Điều 101; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Mạnh Q 36 (*ba mươi sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Cướp tài sản*”, thử thách 60 (*sáu mươi*) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn C H 36 (*ba mươi sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Cướp tài sản*”, thử thách 60 (*sáu mươi*) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn C H, Trần Mạnh Q cho UBND phường NH, thị xã Cửa Lò quản lý, giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền giám sát giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) biển kiểm soát xe mô tô 19 - D7 188.88 và 01 (Một) con dao dài 63cm, loại dao rựa có cán bằng gỗ dài 31 cm, mũi dao quắm. Đoạn nối giữa cán dao và lưỡi dao có bọc sắt dài 7 cm.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra C an thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An ngày 09/12/2020)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Miễn án phí cho bị cáo Trần Mạnh Q, Nguyễn C H. Buộc các bị cáo Trương Như Thành Đ, Nguyễn Vũ Anh T, Nguyễn Tài Tr, Trần Bá C mỗi người phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; người đại diện hợp pháp của các bị cáo; luật sư bào chữa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND thị xã Cửa Lò;
- Chi cục THADS thị xã Cửa Lò;
- C an thị xã Cửa Lò;
- Bị cáo; Người đại diện hợp pháp của bị cáo; Luật sư;
- Bị hại
- UBND phường NH;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Trà Giang